

Tâm Tình Tây Bắc Tháng Seattle Tháng 4, 2016: Nụ Lan Vàng

Ngày Chủ Nhật, không phải đưa các cháu đi học, có thì giờ tôi đi bộ xuống Pike Market mua bánh mì. Ở đây có tiệm bánh Pháp Le Panier rất ngon, tôi cho rằng bánh mì của tiệm này ngon nhất trong các tiệm bánh ở Seattle.

Tôi có tật xấu khi ăn bánh mì, không thích miếng giữa nhiều ruột, mà chỉ thích ăn hai cái đầu nhọn giòn rụm. Trong nhà, chị em chúng tôi hay gọi là cái cùi chó, nên khi khám phá ra tiệm này có hai loại bánh couronne và epis là khi nào có dịp đi ngang Pike Market, tôi cũng phải ghé vào Le Panier mua vài cái xách về. Vì hai loại bánh này không phải là một ổ bánh baguette dài chỉ có hai đầu giòn, mà người thợ làm bánh ghép khoảng 6, 7 ổ bánh nhỏ bằng nắm tay thành một ổ lớn rồi nướng. Epis thì thành hình giống như một nhánh bông lúa mì, cái thấp cái cao, couronne thì được cuộn tròn lại giống như một vòng hoa, thành ra khi ăn cứ bẻ những cái bánh nhỏ ra, ổ bánh nào cũng có nhiều vỏ và ít ruột. Mang về, siêng thì kẹp paté, jambon dưa leo, ngò, củ cải cà rốt ngâm dấm, ớt đỏ ớt xanh, rồi rưới xì dầu ớt lên trên. Lười không muốn sửa soạn thịt thà rau củ thì phết bơ mặn của Pháp, vừa ăn bánh vừa có cốc cà phê sữa nóng đi kèm là cũng đã có một bữa sáng tuyệt vời rồi.



Đi tà tà xuống chợ, thấy nhiều khách bộ hành trong tay mỗi người có cầm một nhánh hoa thủy tiên màu vàng. Đến trước cửa tiệm bán dụng cụ nhà bếp Sur la Table, tôi thấy một cô bé khoảng 4 tuổi, xinh như búp bê, đứng cạnh bà mẹ đang phát hoa cho những người qua đường. Cầm nhánh hoa mới nhớ ra hôm nay là Daffodil Day, là ngày đầu của mùa Xuân. Chợ này có lệ là mỗi năm đến ngày này, họ cho người ra đứng ở khắp những góc đường chung quanh chợ, phát ra khoảng 10.000 nhánh hoa daffodil. Năm nay là năm thứ 16 họ làm như vậy, ai có đầu óc đặt ra cái lệ này cũng hay thật.



Hoa daffodil nở tung bừng khắp các nơi nơi trên này, nên 10,000 nhánh hoa nghe thấy thì nhiều, nhưng chắc tìm cũng dễ dàng, chỉ một khu vườn trồng toàn hoa này là cũng đủ. Vườn nào mùa Xuân cũng đủ loại hoa này đua sắc thắm với những cây hoa Uất Kim hương, và những loại hoa khác. Ngoài những loại hoa có củ trồi lên từ dưới mặt đất, sức sống của mùa Xuân còn tràn trề trên đám cỏ xanh, trên những cây mộc lan, cây đào, cây mận, cây anh đào, cây lê chi chít những hoa, không

có một chiếc lá. Hoa nào tôi cũng thích ngắm, nhưng thích nhìn nhất thì phải nói đến những bụi hoa vàng forsythia. Sách vở tự điển thì gọi văn vẻ là cây hoa liên kiều, người Việt Nam ta ở đây gọi nôm na là cây mai Mỹ. Hoa này đẹp lắm, có những nhà tía thành những bụi tròn, có nhà để mọc tự do thành một cây cao khoảng 4, 5 mét, vàng rực một góc vườn. Tôi có một cây mọc cao, nhưng những cành dài lại rũ xuống, nhìn từ cửa sổ nhà bếp thấy hoa vàng nở là biết mùa Xuân đã đến rồi.



Đi dạo trong xóm, vào mùa hoa forsythia nở, ở xa từ đầu đường đã thấy bụi hoa vàng ở cuối đường, màu vàng chói ảm áp đập vào mắt mình, không thể nào mà làm ngơ mà không đứng lại ngắm được. Cái màu vàng này rất mê hoặc, nó làm cho mắt mình vui, làm cho lòng mình rộn rã, làm cho trí óc mình hăng hái.

Hôm trước tôi đi tiệm bán cây Swanson, đến chỗ bán hạ giá 50%, thấy 3 cây *Dendrobium nobile*, một cây hoa trắng có 10 đồng, và hai cây hoa vàng, mỗi cây 7 đồng rưỡi. Nhẽ ra tôi chỉ nên mua cây hoa trắng và một cây hoa vàng thôi, nhưng đang mê màu vàng và tham rẻ thành ra lấy hết luôn ba cây. Hơn nữa dân nghiền lan thì bao nhiêu mà cho đủ, mà cây này lại màu vàng nữa, sao nở để lại. Ở nhà hiện giờ tôi cũng có vài cây *Bulbophyllum vietnamense* cũng đang nở những cánh hoa vàng, tròn và rung rinh như những chiếc lọng. Bên ta gọi lan này là lan lọng cũng



đúng, màu vàng của hoa này cũng bắt mắt dù hoa rất nhỏ, cộng hoa nhỏ hơn cả cộng dây cước nhỏ nhất. Tôi quý mấy cây lan này lắm, thứ nhất là lan xuất xứ từ Việt Nam, thứ hai là cây lan trông rất xinh, chỉ bằng bùm tay, thứ ba là màu hoa vàng và thứ tư là hoa nở lai rai quanh năm không ngừng. Mỗi lần tưới là tôi nâng từng chậu lan lên đến tận mắt xem có thêm nhánh hoa nào nảy ra từ gốc chưa.

Tháng này, chị Thảo lên chơi với tôi được mười ngày, thường là khi nào lên đây chị cũng vác theo một va li thật lớn, chứa những đồ sứ xanh trắng và lan để làm quà cho tôi. Mấy lần trước, khi sửa soạn lên đường, chị hay nói cho tôi biết là chị Vân gửi cho tôi cây lan nào, hay chị sẽ cho tôi cây lan nọ. Kỳ này, tôi chỉ nghe chị Vân gửi cho tôi một cây Masdevallia vì cây này chịu khí hậu lạnh, chị trồng không tốt nên gửi lên. Còn chị Thảo tuyệt nhiên không đả động gì đến những thứ chị sẽ mang lên đây. Vì bận rộn quá nên tôi cũng không để ý và cũng không hỏi, đâu có biết là chị muốn giữ bí mật.

Đón chị ở phi trường về đến nhà là đã gần 10 giờ đêm. Tôi thấy cái va li của chị to và nặng trĩu, nên nóng lòng muốn mở ra xem chuyến này mình được những thứ gì. Vào bếp làm cho chị một tô bún ốc để chị ăn cho ấm bụng và đỡ mệt. Xong xuôi tôi kéo va li vào phòng khách, để nằm xuống, định mở ra nhưng chị ngăn lại, bảo khuya quá rồi, đi ngủ đi, rồi sáng mai tính sau. Sáng hôm sau, mở mắt thức dậy lúc năm giờ sáng, đã nghe có tiếng lạch cạch ở ngoài phòng khách, tôi bước ra thấy chị Thảo đang lấy các thứ ở va li ra. Tôi được nhiều món đồ sứ xanh trắng, tôi thích lắm, thích nhất là có cái bình hoa của Nhật dùng để cắm hoa kiểu ikebana. Chị Vân gửi cho tôi ba cây lan, một là bụi Masdevallia, còn hai cây kia trông lạ và không có tên tuổi gì cả, quan sát mãi mà vẫn chịu thua chưa nghĩ ra đây là hai cây lan loại nào.

Tôi phụ chị dọn dẹp những tờ báo vụn dùng để gói, lót rải rác đây đó, rồi chị trở tay chỉ vào Sunroom. Tôi đi vào và nhìn thấy ngay hai khay lan *Bulbophyllum vietnamense* tươi mon mớn. Mỗi khay có khoảng 6 đến 8 chậu, chậu nào cũng đầy ắp lá xanh tươi và rải rác những cánh hoa lộng vàng. Nhìn lá, nhìn hoa là tôi biết ngay đó là *Bulbophyllum vietnamense*, thứ này tôi đã có vài cây đã nói ở trên, trong lòng đã từng ao ước là nếu có dịp gặp được thì thế nào cũng phải mua thêm vài cây nữa, vì lan này không những đã dễ thương rồi mà lại còn rất dễ trồng. Tôi hỏi chị là tìm ở đâu ra những “thứ dữ” này. Chị cười tùm tùm trả lời vắn tắt: “Trời cho đấy, số bà may lắm.” Rồi bảo tí nữa lúc ăn sáng chị sẽ kể cho tôi nghe.



Lúc ngồi vào bàn ăn, trước mặt mỗi người một bát bún ốc, chị bắt đầu kể chuyện sao mà chị tìm được mấy cây lan này. Chị kể là mới thứ Bảy tuần rồi cô bạn Mary rủ chị lái xe van đi một vòng những tỉnh nhỏ nằm dài từ St Petersburg đến Ocala để tìm hàng garage sale và ghé những tiệm đồ cổ chơi. Hai người thường hay đi chơi kiểu này, người chịu tiền xăng, người chịu tiền ăn tiệm. Nhiều khi về tay không, nhưng cũng có lúc “trúng mánh” như vài chuyến khác và chuyến này.

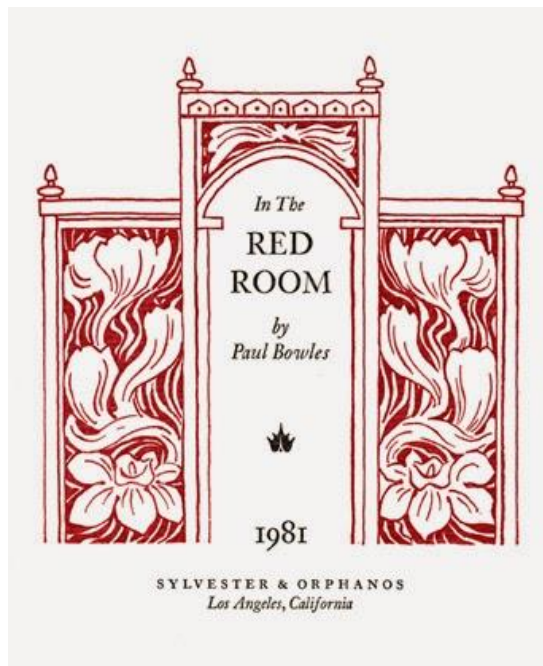
Trên đường đi, hai người thấy một tấm bảng nhỏ, rất khó đọc, xe phải đến thật sát hai người mới thấy chữ “Orchid Sale”. Thế là sau khi đậu xe bên đường, Mary và chị Thảo đi vào trước cửa nhà bấm chuông, một người đàn ông mặt mày khó khăn, buồn bã ra mở cửa. Lúc đó mới hơn một giờ trưa mà khi mới thấy mặt chị Thảo và Mary, ông ta tuyên bố là còn 15 phút nữa là ông đóng cửa không bán nữa. Mary xin vào xem vườn lan, ông nói ông không có vườn lan, chỉ có một cái phòng trồng lan thôi. Hai người theo chân ông ta bước vào phòng này, ông ta cũng có khoảng hơn một ngàn cây lan, rất tốt, đủ loại, từ Vanda, Cattleya, Dendrobium, Bulbophyllum, Pleurothallis... để bán lan nhưng hỏi cây nào ông cũng bảo là không bán, hoặc là thuộc về vợ ông, Mary buồn miệng hỏi vợ ông có ở nhà không, ông trả lời cộc lốc:

“Chết, mới chôn tuần trước.”

Chị Thảo bảo lúc đó sợ quá, bám tay Mary, ý nói nên đi ra đi, nhưng Mary cứ tinh bơ xem hết cây lan này đến cây lan khác, chị Thảo cũng phải nín sợ đi theo. Đến một cái bàn chị thấy mấy chục cây Bulbophyllum cùng một loại, chị nhớ mang máng là lần trước lên Seattle chơi, chị có thấy trong phòng khách nhà tôi có mấy cây này. Thấy nhiều như vậy chị nghĩ ông này sẽ bán nên chị hỏi giá bao nhiêu một cây. Thật là may mắn, ông ta bảo mua một cây thì 8 đồng, còn nếu mua hết 35 cây thì ông ta chỉ lấy mỗi cây có 5 đồng mà thôi. Chị Thảo hỏi tên lan, ông ta nói không biết tên nên không thích chúng, mới bán hết đi như vậy. Chị tôi mừng quá, sẵn sàng lấy hết đám lan đó. Trước khi ra khỏi nhà ông này, chị còn tham lam xin số điện thoại của ông ta để lần sau ghé nữa, ông ta trả lời:

“Tôi không khi nào cho số điện thoại của tôi cho người lạ, khi nào mấy bà đi ngang đây, thấy bảng Orchid Sale thì ghé.”

Chị Thảo kể xong chuyện, tôi hơi lạnh xương sống. Chuyện này làm tôi nhớ lại một chuyện đọc lâu lắm rồi, đã quên đi vì gần hai chục năm, nhưng chuyện chị Thảo và Mary đi mua lan ở nhà



người đàn ông này tự nhiên làm tôi nhớ đến chuyện *In the Red Room* của Paul Bowles, trong chuyện kể một người đàn bà cũng vì ham đi xem cây cối hoa lá mà bị một phen hoảng vía. Người đàn bà này tên là Hannah, bà ta cùng ông chồng đi từ Mỹ qua Sri Lanka thăm người con trai làm việc ở đây. Gần đến ngày về, vào ngày cuối tuần, người con mời bố mẹ đi xem đua ngựa ở tỉnh bên cạnh, ở đó cũng có một vườn bách thảo, họ định sẽ ghé thăm sau khi xem đua ngựa. Chương trình đua ngựa bắt đầu quá trễ, nên khi xong thì ai cũng mệt mỏi, nhất là ông bố càng mệt nhiều hơn vì không chịu nổi cái nóng của miền nhiệt đới. Hai người đàn ông muốn về, nhưng bà Hannah nói là bà vẫn còn muốn đi xem vườn bách thảo. Ngăn không được, nên hai người đành phải chiều ý, bảo người tài xế ghé qua vườn. Xe vừa ngừng, bà Hannah biết là chồng con không màng đến hoa cỏ gì cả, chỉ muốn về thôi, nên bà bảo hai người cứ thông thả vào sau, bà đi trước để xem có gì

đáng xem không. Hai người chiều ý, chậm rãi đi theo sau. Được vài phút, quay đi quay lại thì không thấy bóng dáng Hannah đâu nữa. Thất kinh, hai người rảo bước đi mau vào trong thì thấy bà Hannah đang đứng bên một người đàn ông bản xứ.

Ông bố sợ quá không biết chuyện gì xảy ra, bảo con chạy mau vào xem mẹ có bị gì không. Người con chạy đến, thấy mẹ đang tươi cười nói chuyện với người đàn ông trẻ cạnh một dãy những cây lan Oncidium thật lớn, có những cánh hoa màu nâu vươn ra trông như những con nhện. Hannah bảo chồng con ngắm đám lan này xem có đẹp không. Ông bố ghé vào xem xét một lúc rồi bảo ông chỉ thấy chúng nó giống như mấy cây cải hôi (skunk cabbage) mà thôi. Bà Hannah vui vẻ kể cho chồng con nghe là người này đang kể cho bà nghe lai lịch của vườn bách thảo này, và mời ba người vào thăm ngôi nhà nằm cạnh đó thuộc về gia đình của anh ta. Hai người, bố và con từ chối hết lời nhưng người đàn ông bần xứ cứ năn nỉ. Anh ta làm đủ cách để mời được ba người bước chân vào căn nhà, kể cả chuyện gọi người hầu ra chỗ đậu xe nói người tài xế lái xe đến cái cổng cạnh căn nhà để ba người xem nhà xong thì ra xe cho gần. Ông ta cũng tự giới thiệu tên là Justus Gonzag, người quen và bạn bè thường gọi là Sonny. Bà Hannah thì say mê với cảnh vườn không để ý gì, nhưng chồng và con của bà cùng có một nhận xét là cách nói chuyện của Gonzag lộn xộn, ngắt quãng. Ông ta nhảy từ vấn đề này qua vấn đề kia liên tiếp, và nhất là khi ông ta cười rõ ràng đó không phải đúng là một nụ cười thật.



Căn nhà rất lớn nhưng hoàn toàn bị bao phủ với những bụi cây không được tia xén và những cây phượng cùng những cây có hoa khác, tất cả những cây này đều thuộc vào loại cỏ thụ. Gonzag dắt ba người vào nhà, đi qua nhiều căn phòng tối và trống, giới thiệu chỗ này là nơi những người làm giặt giũ quần áo bản, chỗ kia là nhà bếp... Qua một cái hành lang nhỏ và hẹp nối với nhà chính, là một cái phòng nhỏ, người đàn ông bước đến mở cửa, thò tay vào bên trong bật đèn. Căn phòng đã rất nhỏ rồi mà trông còn nhỏ hơn nữa vì tường và trần nhà được sơn cùng một màu đỏ. Gần như là cả căn phòng bị một chiếc giường lớn, phủ bằng miếng trải giường bằng satin đậm hơn màu tường một chút, chiếm hết cả diện tích. Giữa cái giường và bức tường là một dãy ghế dựa, người đàn ông mời gia đình Hannah ngồi ghé cho khỏe. Ba người ngồi cạnh nhau, mắt nhìn trùng trùng vào cái giường và ba tấm ảnh lớn trên tường, treo ngay phía trên đầu giường làm bằng đồng. Bức ảnh thứ nhất là một cô gái trẻ, bức ảnh thứ nhì chính là Gonzag, bức ảnh thứ ba là một người đàn ông trẻ khác. Bà Hannah không nói được một câu gì cả nữa. Căn phòng phảng phất mùi nhang cũ như là một nơi từng được dùng làm chỗ thờ phượng. Lúc đó người con tưởng như cả mình và bố mẹ mình như bị tê liệt khi ba người ngồi cạnh nhau ở hàng ghế đặt giữa cái giường lớn và bức tường. Nhìn qua bên cạnh, anh ta thấy người đàn ông ngồi cứng đờ trên ghế, nhìn thẳng về phía trước, như một người đang ở trong rạp hát.

Im lặng quá, người con phải lên tiếng. Anh ta quay qua Gonzag và hỏi là có phải ông ta ngủ trong phòng này không. Câu hỏi làm cho ông ta như bị điện giật, ông ta kêu lên, giống như một điều bí mật gì của ông ta mới bị lộ ra. Ông ta nói cái nhà này đâu có ai ở, không ai ngủ ở đây cả, chỉ có người gác cửa buổi tối canh chừng nhà thôi. Rồi ông ta hốt hoảng xin lỗi đi ra ngoài. Ba người nghe tiếng chân ông ta ở ngoài hành lang, và rồi im lặng. Đâu đó trong căn nhà rộng có tiếng đồng hồ gõ mấy tiếng, những tiếng gõ ngân nga khoai thai càng làm cho căn phòng nhỏ có màu sơn đỏ bóng như màu máu thêm phân xa vắng và hoang đường.

Ông bố ngồi ngó ngoáy một cách khó chịu trên ghế, cái giường gần quá nên ông không thể nào bắt chân chéo lên được. Ông thầm thì là khi người chủ nhà trở lại là mình đi ngay. Ba người chờ một lúc lâu, vẫn không thấy động tĩnh gì. Ông bố lại bảo là nếu hai phút nữa mà không thấy Gonzag xuất hiện gì thì chúng ta sẽ rời chỗ này thôi. Hannah bảo là làm như vậy thì có lỗi với chủ nhà quá, nên chờ ông ta trở lại đã rồi mới đi. Khi Gonzag trở lại, ông ta cầm một cốc nước đang uống dở, đứng ngay ở cửa phòng, diện mạo ông ta thay đổi, có vẻ trầm ngâm và hơi thở rất nặng nề.

Ba người khách chậm chạp đứng dậy ra khỏi phòng, Gonzag tắt đèn, đóng cửa phòng lại và dắt ba người đi thật nhanh qua những căn phòng trống lếch lếch bày những chiếc đi văng lớn, những bức bình phong và những tượng Phật bằng đồng. Ba người chỉ biết vừa rảo bước vừa liếc qua liếc lại thật nhanh qua những thứ này rồi theo chân Gonzag ra cửa trước. Khoảng vườn từ cửa ra đến chỗ đậu xe trông như một mảnh vườn hoang, không ai săn sóc, những cây dừa bị quăn bởi rễ và lá của những cây trầu bà, dây leo tràn lan bao phủ trên những bụi cây. Hannah sợ rằng đâu đó có thể có rắn bò ra, bà cẩn thận bước từng bước trên những phiến đá lót dưới chân. Gonzag lần lượt bắt tay từ già từng người, ông ta còn dặn là ba người nhớ bảo bạn bè là khi nào có tới tỉnh này hãy tìm đến viếng nhà Sonny Gonzag. Trên đường về cả ba người im lặng không nói chuyện gì. Đêm đó bà Hannah cứ giật mình thức dậy và tưởng như mình vẫn còn đang thấy cái giường đó. Ông chồng thì bảo quên đi chứ nhớ những chuyện ấy làm gì, nhưng bà Hannah bảo mỗi lần nhớ đến cái phòng đó là bà muốn bệnh, nhất là cái giường và bà cứ thắc mắc là tại sao Gonzag lại dẫn ba người tới đó.

Một tối, người con trai đến một cái bar vì có hẹn với người luật sư của anh ta. Trong khi chờ ông luật sư tới, anh ta gặp một người bạn cũ. Trong câu chuyện, người bạn nói tháng trước có thấy anh đi với bố mẹ ở chỗ đua ngựa, sau đó còn thấy ba người quanh quẩn ở vườn bách thảo với một người bán xú mà ông này biết tên là Sonny Gonzag. Sau đó người bạn kể là Gonzag không bình thường đâu. Ở đây hầu như ai ai cũng biết sự việc này. Chuyện bắt đầu là ngay một ngày sau ngày cưới của Gonzag, anh ta bắt gặp người vợ mới và người bạn thân và cũng là người phụ rể trong đám cưới, hai người đang ân ái trên giường, trong căn phòng nhỏ của người hầu gái. Không biết lúc đó ở đâu lại có một khẩu súng lục, anh ta điên tiết bắn thẳng vào mặt cả hai người, sau đó lại còn chặt thân thể của họ ra từng mảnh. Những câu chuyện ghen tuông giết người đó xảy ra rất thường, nhưng vấn đề muốn nói ở đây là vì gia đình có thế lực và có tiền, Gonzag chỉ phải ở trong nhà thương điên vài tuần thôi, rồi sau đó được thả tự do.



Từ khi ra khỏi nhà thương điên, Gonzag có cái thú vui là mời những người anh ta gặp đến thăm căn phòng đó, càng dụ dỗ được nhiều người tới chỗ đã một lần xảy ra cảnh tượng thê thảm đâm máu đau thương kia, anh ta càng cảm thấy vui thú. Câu nói chính xác ở trong truyện này là *“The more the merrier as far as he’s concerned.”*

Tôi kể cho chị Thảo chuyện *In the Red Room* xong, chị sợ xanh mặt, nói:

*“Sợ quá đi, hôm ấy thấy cái ông bán mớ lan *Bulbophyllum vietnamense* này cũng không có vẻ bình thường đâu. Thôi lần sau thấy những chỗ vắng vẻ mà đề là Orchid Sale, dù cho có mê đến đâu, rẽ đến đâu, nếu bày bán ở ngoài thì ghé, không bao giờ dám bước vào trong nhà nữa. Bà Hannah trong truyện này cũng vì mê cây mà bị một trận sợ, có lẽ đến chết mới hết bị ám ảnh về cái phòng đỏ và cái giường trải khăn satin đỏ.”*

Xin hẹn và hy vọng gặp lại các bạn trong Tâm Tình Tây Bắc Seattle Tháng 5, 2016.

Phạm Hảo